

K/PTT TH *Đức Cường* TTCT

381

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2236/TB-TTCTP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2015

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Công tác quản lý, sử dụng đất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
tại phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Ngày 26 tháng 11 năm 2014, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 2868/KL-TTCTP về công tác quản lý, sử dụng đất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Kết luận thanh tra đã được Thủ tướng Chính phủ thống nhất, chỉ đạo các cơ quan thực hiện (Văn bản số 3173/VPCP-V.I ngày 07/5/2015 của Văn Phòng Chính phủ)

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định 86/2011/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra, Thanh tra Chính phủ thông báo kết luận thanh tra về công tác quản lý, sử dụng đất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương như sau:

I. KẾT QUẢ, KẾT LUẬN THANH TRA

Chủ trương về mở rộng ga Sóng Thần là cần thiết để tăng cường năng lực vận tải đường sắt cho khu vực, nhất là trong tình hình phát triển hiện nay thì yêu cầu này càng bức thiết. Từ khi được giao đất, bãi hàng An Bình đã góp phần chia sẻ sự quá tải của ga hàng hoá Sóng Thần và hiện tại để tăng cường năng lực xếp dỡ vận tải cho ga Sóng Thần thì bãi hàng An Bình là nơi duy nhất hiện nay đáp ứng được cho mục đích đó.

Về phía địa phương, tỉnh Sông Bé, sau này là tỉnh Bình Dương đã tạo điều kiện giao cấp đất để thành lập ga An Bình (mở rộng ga Sóng Thần hiện hữu). Về phía ngành đường sắt cũng đã có những động thái tích cực để quản lý sử dụng khu đất được giao như đầu tư một số hạng mục thiết yếu (một số đường ray, thoát nước, hàng rào), phối hợp với chính quyền địa phương để dần hoàn thiện thủ tục đất đai. Từ đó đã phần nào phát huy được hiệu quả sử dụng đất tại bãi hàng An Bình. Trong bối cảnh nguồn vốn đầu tư của Nhà nước còn hạn hẹp, trước nhu cầu vận tải đường sắt tăng cao, ngành đường sắt đã mạnh dạn đề ra chủ trương xã hội hoá đầu tư kho, ke, bến bãi đường sắt. Với chủ trương này, tại bãi hàng An Bình đã thu hút được sự hợp tác đầu tư của một số đơn vị để hình thành bãi để xe, tổng kho bia trung chuyển Sài Gòn - Đường sắt.

1. Tồn tại, sai phạm

Bên cạnh những mặt đạt được đáng ghi nhận nêu trên, công tác quản lý sử dụng đất, hạ tầng đường sắt tại bãi hàng An Bình của Tổng công ty Đường sắt

Việt Nam và các đơn vị tổ chức liên quan, qua các nội dung đã thanh tra còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế:

- Về công tác quy hoạch, kế hoạch, đầu tư xây dựng chưa được quan tâm thoả đáng: Ngành đường sắt sau khi tiếp nhận đất cho đến nay chưa trình duyệt được quy hoạch chi tiết ga An Bình cũng như chưa có dự án để đầu tư và kêu gọi đầu tư. Điều này không chỉ gây khó khăn cho công tác quản lý (kiểm soát, định hướng nguồn lực tài chính, đất đai) mà còn là nguy cơ lãng phí nguồn vốn đầu tư do việc đầu tư không có kế hoạch dài hạn; khó khăn trong việc sắp xếp xử lý nhà, đất. Mặt khác việc đầu tư thiếu đồng bộ dẫn tới bãi hàng An Bình chưa kết nối thật sự với ga Sóng Thần để trở thành ga theo đúng mục đích giao đất ban đầu. Thực tế bãi hàng An Bình đang là bãi hàng ngoài ga với hệ thống hạ tầng đường nội bộ sơ sài, bãi hàng tạm, rất khó khăn cho khai thác vào mùa mưa.

- Tổ chức quản lý bãi hàng An Bình chưa chặt chẽ, thiếu hiệu quả và không rõ ràng: Phân cấp quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giao cho Công ty TNHH MTV Đường sắt Sài Gòn trực tiếp quản lý và hỗ trợ cho việc quản lý là Phân Ban Hạ tầng Đường sắt Khu vực 3. Tuy nhiên do ở xa, việc quản lý của hai đơn vị này thực tế là quan hệ với chính quyền địa phương để giải quyết các thủ tục pháp lý đất đai, tham gia giải quyết tranh chấp khiếu nại đất đai và tham mưu cho Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về sử dụng đất. Điều này đã dẫn đến dễ xảy ra các vi phạm trong quản lý sử dụng đất như: Lấn chiếm (trong và ngoài ngành đường sắt), giao cấp đất ở trái phép, không phát hiện việc cấp GCNQSDĐ trên đất được giao v.v.

- Công tác quản lý địa chính, chấp hành pháp luật đất đai, chấp hành quy định về quản lý tài sản nhà đất chưa chặt chẽ và chưa tuân thủ nghiêm các quy định. Điều này thể hiện rõ qua các nội dung: Lập bản đồ địa chính, theo dõi biến động đất đai, thu hồi và cấp GCNQSDĐ, sắp xếp xử lý nhà đất... còn nhiều bất cập và không chính xác.

- Quân đoàn 4 giao cấp đất, xác nhận cho một số hộ không phù hợp với quy định, thực tế quản lý và các tài liệu pháp lý về quản lý sử dụng đất của Quân đoàn 4.

Các tồn tại, hạn chế trên cũng chính là nguyên nhân cơ bản dẫn đến các sai phạm sau:

- Không kịp thời lập phương án sắp xếp nhà, đất theo Quyết định 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để xử lý và sử dụng nhà, đất có hiệu quả, trách nhiệm thuộc về Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam .

- Giao cấp đất cho 81 hộ CBCNV trái thẩm quyền, trong đó có 14 hộ giao ngoài ngành đường sắt có dấu hiệu tiêu cực. Sau giao cấp không tiến hành quản lý để xảy ra tình trạng lấn chiếm, xây dựng không phép của các hộ, trách nhiệm thuộc về Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và thủ trưởng các đơn vị: Công ty TNHH MTV Đường sắt Sài Gòn; XN Vận dụng Toa xe hàng SG; Công ty TNHH MTV TTTH Đường sắt Sài Gòn, ga Sóng Thần.

- Quản lý thiếu chặt chẽ để xảy ra tình trạng lấn chiếm (02 hộ bà Hồng, ông Sáng), trách nhiệm thuộc về Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Để xảy ra tình trạng sử dụng đất sai mục đích của các đơn vị được giao đất (đã bị cơ quan chức năng tỉnh xử lý). Tuy nhiên hiện vẫn còn hai đơn vị sử dụng đất không đúng mục đích bãi hàng và một đơn vị chưa đưa đất vào sử dụng, trách nhiệm thuộc về Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Cho thuê cơ sở hạ tầng đường sắt nhưng không tiến hành thẩm định giá theo quy định, không làm hợp đồng cho thuê, làm thất thu ngân sách.

- Không kịp thời có ý kiến ngăn chặn để việc cấp GCNQSDĐ trên diện tích đất được giao, trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An, Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Thu hồi GCNQSDĐ đã cấp nhưng không cấp lại theo quy định.

2. Nguyên nhân của các tồn tại, sai phạm

- Nguyên nhân khách quan:

+ Do tính lịch sử: Cơ sở vật chất, đất đai của ngành đường sắt chủ yếu là tiếp quản từ chế độ cũ. Trải qua các giai đoạn lịch sử và 02 cuộc chiến tranh trong nhiều năm dẫn đến hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai bị mất mát, thất lạc; hiện nay đang khôi phục lại theo quy định của Luật Đất đai.

+ Công tác giao đất của cấp thẩm quyền chưa rõ ràng, thể hiện chồng lấn trong giao cấp, xác định ranh trên thực địa chưa chính xác, đầy đủ.

+ Quy hoạch chi tiết ga lập tàu An Bình chưa được tiến hành.

+ Văn bản quản lý chưa hoàn thiện và đầy đủ như không có quy định về công bố ga trong trường hợp ga hình thành trước Luật Đường sắt; quy chế quản lý hoạt động bãi hàng chưa có.

+ Đặc điểm của bãi hàng An Bình nằm gọn trên phần đất của Căn cứ 301 của chế độ cũ. Sau 30/4/1975 Quân đoàn 4 tiếp quản đưa vào đất quốc phòng. Tuy nhiên năm 1987, Quân đoàn 4 và chính quyền một số địa phương rập ranh đã có sơ đồ định ranh phần đất quốc phòng và đất Quân đoàn 4 quản lý sử dụng. Nhưng khi một số người dân lấn chiếm phần đất ngoài ranh sơ đồ 1987 (nhưng vẫn trong phạm vi Căn cứ 301) đến đề nghị Quân đoàn 4 xác nhận và vẫn được xác nhận cho phép sử dụng. Điều này ít nhiều gây khó khăn phức tạp cho công tác quản lý của chính quyền cũng như việc sử dụng của ngành đường sắt, là người được giao đất trên phần đất trước kia thuộc Căn cứ 301.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Quyết định giao đất số 2145/QĐ-UBND ngày 23/5/2006 của UBND tỉnh Bình Dương là tạm giao cho ngành Đường sắt quản lý, ngành Đường sắt chưa hoàn thành các nội dung để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đã buông lỏng quản lý về đất đai để người dân lấn chiếm, sang nhượng trái phép.

+ Mô hình tổ chức bộ máy quản lý đất đai thiếu chặt chẽ, rõ ràng, thể hiện: Đơn vị chịu trách nhiệm quản lý ở xa khu đất được giao quản lý. Trong khi đơn vị của ngành đường sắt trong địa bàn khu đất bãi hàng lại không được giao chính thức nhiệm vụ quản lý bảo vệ đất.

+ Ý thức chấp hành pháp luật đất đai của một số cán bộ có trách nhiệm trong quản lý sử dụng chưa cao dẫn đến việc giao cấp đất trái phép, sai thẩm quyền, sử dụng đất không đúng mục đích.

II. KIẾN NGHỊ

Từ kết quả thanh tra, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Chấn chỉnh về công tác quản lý

1.1. Đối với Bộ Giao thông Vận tải:

- Khẩn trương chỉ đạo tổ chức thực hiện quy hoạch chi tiết ga An Bình theo Quyết định số 568/QĐ-TTg, ngày 08/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức cắm mốc theo quy định;

- Sớm ban hành quy định chi tiết về quản lý hoạt động ga, bãi hàng ngoài ga;

- Chỉ đạo rà soát và làm các thủ tục công bố ga theo quy định của Luật Đường sắt, kể cả với những ga hình thành và hoạt động trước khi Luật Đường sắt có hiệu lực.

1.2. Đối với Bộ Quốc phòng:

- Kiểm tra, chỉ đạo Quân đoàn 4 thu hồi các quyết định giao cấp đất, văn bản xác nhận không phù hợp với thực tế quản lý và các tài liệu pháp lý về quản lý sử dụng đất của Quân đoàn 4 liên quan;

- Phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết dứt điểm các tranh chấp khiếu nại liên quan đến các quyết định giao cấp đất, văn bản xác nhận do Quân đoàn 4 ban hành.

1.3. Đối với UBND tỉnh Bình Dương:

- Chỉ đạo Sở Tài Nguyên Môi trường tỉnh phối hợp rà soát diện tích đất ngành đường sắt đang thực sử dụng (ngoài khu đã cấp cho CBCNV) để tiến hành cắm mốc thực địa và cấp GCNQSDĐ theo quy định tại Điểm b, Mục 1.2, Khoản 1, Phần III Thông tư 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 181/2004/NĐ-CP;

- Đối với khu đất 02 hộ bà Hồng, ông Sáng và đất ông Điện lấn chiếm: Do thiếu trách nhiệm của các đơn vị quản lý và sử dụng để lấn chiếm, UBND tỉnh Bình Dương xử lý theo quy định tại Điểm 2.5, Khoản 2, Mục II Thông tư 83/2007/TT-BTC;

- Đối với đất khu A, B (dân ở ổn định và chồng lấn khi giao): UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra việc cấp GCNQSDĐ và giải quyết theo quy định tại Điểm 2.5, Khoản 2, Mục II Thông tư 83/2007/TT-BTC;

- UBND tỉnh chỉ đạo UBND thị xã Dĩ An kiểm điểm việc cấp 29 Giấy CNQSDĐ trong ranh đất đã giao Tổng công ty Đường sắt. Trước mắt tiến hành thu hồi GCNQSDĐ số CH00918 cấp ngày 25 tháng 05 năm 2011 cấp cho ông Nguyễn Quang Điện do cấp chồng lấn đất đã giao cho ngành đường sắt;

- UBND tỉnh chỉ đạo thanh tra việc cấp GCNQSDĐ trên thửa đất 666 tờ bản đồ địa chính 7AB (ngoài ranh đất giao đường sắt nhưng trên sổ mục kê thuộc đất đường sắt) có dấu hiệu cấp sai pháp luật.

1.4. Đối với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

- Khẩn trương tiến hành phân loại xử lý nhà đất theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư 83/2007/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định 09/2007/QĐ-TTg. Trên cơ sở đó kịp thời đưa vào sử dụng có hiệu quả phần đất trống còn đang quản lý và đất 6 đơn vị đang sử dụng. Đối với khu đất giao cấp cho CBCNV (không kể nhà lưu trú): Căn cứ quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết ngành đường sắt, căn cứ hiện trạng, ngành đường sắt tiến hành kiểm điểm xử lý trách nhiệm theo quy định tại Điều 174 Nghị định 181/2004/NĐ-CP. Đồng thời Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm thu hồi, giải toả các hộ theo quy định tại Điều c, Khoản 2, Điều 5 Quyết định 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với đất, hạ tầng đường sắt đang sử dụng: Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương cắm mốc ngoài thực địa để được cấp GCNQSDĐ.

- Đối với khu đất 11 hộ “thương binh”: Thống nhất nội dung xử lý của UBND tỉnh Bình Dương tại cuộc họp 08 tháng 7 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Dương (ngành Đường sắt thực hiện quản lý và hỗ trợ các hộ có thời gian thực tế sử dụng theo quy định); giao trách nhiệm Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phối hợp với Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh Bình Dương tổ chức thực hiện.

- Đối với việc cho thuê kết cấu hạ tầng đường sắt (đất, công trình trên đất): Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm thoả đáng trong việc xác định giá để thu tiền cho thuê hạ tầng đường sắt chưa phù hợp quy định tại Thông tư 21/2008/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Bộ Tài chính đối với Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Công trình 3 và thu theo quy định. Đối với các đơn vị khác, Tổng công ty Đường sắt: Khẩn trương rà soát, ký hợp đồng cho thuê hạ tầng đường sắt và để thu theo khung giá Bộ Tài chính ban hành.

- Đối với đất đang sử dụng ngoài ranh của Quyết định 2145/QĐ-UBND (đất nhà cung đường, nhà lưu trú (khu K) 3.389,3 m²; Đất bãi container (khu O) 6.124,3 m²) ngành đường sắt sử dụng ổn định và đang có hạ tầng đường sắt: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam lập thủ tục để UBND tỉnh Bình Dương cho thuê theo quy định.

- Về kế hoạch chi tiết và dự án đầu tư: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam khẩn trương lập kế hoạch đầu tư cục bộ phần đất đang được quản lý để sử dụng đất có hiệu quả.

2. Xử lý hành chính

2.1. Đối với Bộ Giao thông Vận tải:

Kiểm điểm rút kinh nghiệm về những tồn tại thiếu sót đã nêu trong Kết luận thanh tra, khẩn trương chỉ đạo khắc phục tồn tại trong công tác quy hoạch;

phân loại sắp xếp nhà, đất; ban hành quy chế quản lý ga và bãi hàng; công bố đóng mở ga.

2.2. Đối với UBND tỉnh Bình Dương

- Chủ tịch UBND tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm về những tồn tại thiếu sót đã nêu trong Kết luận thanh tra, chỉ đạo khắc phục các tồn tại trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai nhất là trong quản lý địa chính, cấp GCNQSDĐ.

- Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An, các cá nhân có liên quan trong việc cấp 29 GCNQSDĐ chồng lấn đất đã giao ngành đường sắt; chưa kiên quyết trong việc xử lý lấn chiếm đất đai.

2.3. Đối với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

Tổ chức kiểm điểm và xử lý nghiêm túc các sai phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra đối với các đơn vị cá nhân trong ngành đường sắt có liên quan.

- Kiểm điểm xử lý trách nhiệm nghiêm túc trong quản lý sử dụng hạ tầng đường sắt, đất đường sắt về các nội dung: Quản lý thiếu chặt chẽ rõ ràng, để bị lấn chiếm; giao đất ở trái thẩm quyền; không xây dựng phương án giá kịp thời để thu tiền sử dụng hạ tầng đường sắt cho ngân sách Nhà nước.

- Do thiếu trách nhiệm trong quản lý để các hộ dân ông Điện, bà Hồng, ông Sáng lấn chiếm, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kiểm điểm xử lý trách nhiệm theo quy định tại Điều 174, Điều 169 Nghị định 181/2004/NĐ-CP.

3. Xử lý hình sự

Chỉ đạo Cơ quan điều tra làm rõ và xử lý trách nhiệm cá nhân về hành vi cố ý làm trái trong việc giao cấp đất cho 14 hộ ngoài ngành, sau đó 12 hộ chuyển nhượng trái phép, thu lợi.

III. CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ XỬ LÝ SAU THANH TRA

Ngày 07/5/2015, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 3173/VPCP-V.I về việc xử lý sau thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc như sau:

“ Đồng ý với kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 2868/KL-TTCTP ngày 26 tháng 11 năm 2014. Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan liên quan thực hiện và báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2015. Riêng kiến nghị xử lý hình sự việc giao, cấp đất cho 14 hộ ngoài ngành đường sắt, Thanh tra Chính phủ cần làm rõ việc thu lợi trái phép và dấu hiệu tiêu cực, nếu có dấu hiệu tội phạm thì chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, hướng dẫn xử lý các kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình dương tại Văn bản số 449/UBND-KTN ngày 11 tháng 02 năm 2015.

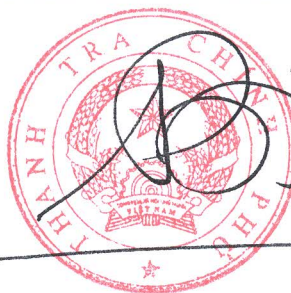
Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./."

Trên đây là Thông báo kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ về công tác quản lý, sử dụng đất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và chỉ đạo xử lý sau thanh tra của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Tổng TTCP (b/c);
- Phó Tổng TTCP Nguyễn Chiến Bình;
- Vụ GSTĐ&XLSTT; Vụ KH-TC&TH;
- Cục trưởng Cục III, TTCP;
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải lên cổng TTĐT của TTCP);
- Lưu: VT, Cục III, HS ĐTTr.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Chiến Bình